TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H M** **TỈNH N A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 18-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H M, TỈNH N A

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Tiến và ông Lê Văn Trọng.
- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A tham gia phiên tòa: Bà Văn Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H M, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 13/2023/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Đậu Huy Th**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.
Sinh ngày: 15 tháng 5 năm 1985; Tại thị xã H M, tỉnh N A.
Nơi cư trú: khối Th M, phường Qu Th, thị xã H M, tỉnh N A.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.
Họ tên cha: Đậu Huy T (đã chết).
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H – Sinh năm 1951.
Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là thứ ba.
Vợ: Ngô Thị Th – Sinh năm 1984.
Con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013.
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 03/02/2023 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Đậu Văn M, sinh năm 1992 (Vắng mặt).
Trú tại: Thôn 13, xã Qu V, thị xã H M, N A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/01/2023, Đậu Huy Th đi qua đoạn đường liên thôn thuộc khối Bắc Mỹ, phường Qu Th, thị xã H M, tỉnh N A thì nhặt được chiếc ví da màu nâu rơi trên đường. Đậu Huy Th cầm về nhà kiểm tra thì thấy có 01 thẻ ATM thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển

Việt Nam (BIDV), 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Đậu Văn M và một số giấy tờ khác. Do thiếu tiền tiêu xài, Đậu Huy Th đã nảy sinh ý định kiểm tra tài khoản ngân hàng từ thẻ ATM để chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của anh M. Đậu Huy Th đã đi đến điểm máy rút tiền tự động thuộc Ngân hàng Agribank thuộc khối Th M, phường Qu Th, thị xã H M, tỉnh N A. Thái cắm thẻ ATM vào và thử nhập mật khẩu 110992 là ngày tháng năm sinh của anh M có ghi trên chứng minh nhân dân và đã vào tài khoản thành công. Thái tra cứu số dư tài khoản thấy trong tài khoản có số tiền hơn 5.000.000 đồng nên đã thao tác rút tiền 02 lần: Lần thứ nhất, Thái rút số tiền 3.000.000 đồng từ tài khoản anh M, lần thứ hai Thái sang cây rút tiền bên trái thao tác rút tiếp số tiền 2.000.000 đồng. Tổng số tiền Thái chiếm đoạt của anh M là 5.000.000 đồng và phí rút tiền, phí tra cứu số dư là 7.150 đồng. Sau đó, Thái lấy thẻ ATM cất trở lại vào ví da rồi đi đến đoạn đường gần khu vực UBND phường Qu Th vứt chiếc ví da xuống đường rồi về. Số tiền Thái chiếm đoạt được đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 28/01/2023, sau khi phát hiện có người khác chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng trong tài khoản của mình, anh Đậu Văn M đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H M trình báo vụ việc. Ngày 31/01/2023, Đậu Huy Th đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H M đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Như vậy tổng số tiền Đậu Huy Th chiếm đoạt của anh Đậu Văn M là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS-HM ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố bị cáo Đậu Huy Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đậu Huy Th từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng từ 300.000đ đến 500.000đ trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tiếp tục tạm giữ 01 thẻ nhớ màu đen ký hiệu micro 2GB bên trong chứa 01 file vi deo dung lượng 02 phút 03 giây vào ngày 25/01/2023 tại cây rút tiền tự động thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã H M để lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đậu Văn M được bị cáo trả lại số tiền đã trộm cắp không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an thị xã H M,Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo, bị hại và tại phiên tòa hôm nay có căn cứ kết luận: Vào 18 giờ 50 phút ngày 25/01/2023, tại điểm máy rút tiền tự động Agribank thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh H M, Đậu Huy Th lén lút rút tiền từ tài khoản và chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) của anh Đậu Văn M.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại. Có đủ cơ sở kết luận Đậu Huy Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật chỉ vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, số tiền bị cáo chiếm đoạt tương đối lớn, nên không thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát mà cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như vậy cũng đủ nghiêm đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo không có việc làm ổn định điều kiện khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với số tiền mặt 2.000.000 đồng mà anh Đậu Văn M khai báo ở trong ví bị mất. Mặc dù Đậu Huy Th đã bồi thường cho anh M tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đậu Huy Th khai không có số tiền mặt này trong ví và không chiếm đoạt số tiền trên của anh M, ngoài ra không có chứng cứ khác chứng minh

Thái chiếm đoạt. Do đó, không có căn cứ xác định Đậu Huy Th chiếm đoạt số tiền mặt 2.000.000 đồng của anh Đậu Văn M

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại nhận đủ các tài sản đã mất không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 thẻ nhớ màu đen ký hiệu micro 2GB bên trong chứa 01 file vi deo dung lượng 02 phút 03 giây vào ngày 25/01/2023 tại cây rút tiền tự động thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã H M. Đây là chứng cứ liên quan đến vụ án nên cần tạm giữ để lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Huy Th 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/4/2023) về tội " Trộm cắp tài sản".

Giao bị cáo Đậu Huy Th cho UBND phường Qu Th, thị xã H M, tỉnh N A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giữ 01 thẻ nhớ màu đen ký hiệu micro 2GB bên trong chứa 01 file vi deo dung lượng 02 phút 03 giây vào ngày 25/01/2023 tại cây rút tiền tự động thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã H M để lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bé luËt tè tông h×nh sù và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buéc bị cáo Đậu Huy Th phải nộp 200.000® (Hai trăm ngàn đồng) ¸n phÝ hình sù s¬ thÈm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày

kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã H M;
- Chi cục THADS thị xã H M;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Bảy **Nguyễn Thị Phương** **Nguyễn Hữu Huy**

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã H M;
- Chi cục THADS thị xã H M;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Thanh Hương **Lê Sỹ Tiến** **Nguyễn Hữu Huy**

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã H M;
- Chi cục THADS thị xã H M;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Thanh Hương **Lê Sỹ Tiến** **Nguyễn Hữu Huy**

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã H M;
- Chi cục THADS thị xã H M;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Thanh Hương **Lê Sỹ Tiến** **Nguyễn Hữu Huy**